

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Số: 2285 /QĐ - BTNMT**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
“Nạo vét đảm bảo an toàn giao thông tuyến sông Lô từ Km 36+000  
đến Km 44+000”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nạo vét đảm bảo an toàn giao thông tuyến sông Lô từ Km 36+000 đến Km 44+000” họp ngày 08 tháng 7 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nạo vét đảm bảo an toàn giao thông tuyến sông Lô từ Km 36+000 đến Km 44+000” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 03/CVPV ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nạo vét đảm bảo an toàn giao thông tuyến sông Lô từ Km 36+000 đến Km 44+000” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án: Nạo vét đảm bảo an toàn giao thông tuyến sông Lô từ Km 36+000 đến Km 44+000 thuộc địa phận huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và huyện Đoan Hùng, huyện

Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ bao gồm 06 đoạn nạo vét với tổng chiều dài là 6,55 km trên chiều dài tuyến luồng 8,0 km theo chuẩn tắc thiết kế luồng đạt tiêu chuẩn cấp III và trong phạm vi được xác định tại Quyết định số 1382/CĐTNĐ-QLHT ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam như sau: bờ rộng đáy luồng hai chiều B= 60 m; mái dốc 1:5; cao độ đáy H = +4,21m tại km36+00 và H = +4,27m tại km44+00 (hệ cao độ quốc gia); bán kính cong đoạn cua ≥ 500m; tổng khối lượng nạo vét dự kiến 161.624 m<sup>3</sup>; thời gian nạo vét tối đa 03 năm (mùa cạn) tính từ khi bàn giao tuyến sông để triển khai thi công.

## 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý, tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu các tác động xấu đến chất lượng nước sông, hệ thủy sinh khu vực Dự án và những ảnh hưởng bất lợi đến các hoạt động kinh tế, dân sinh khác trên tuyến giao thông sông Lô trong quá trình nạo vét.

2.2. Trong quá trình thực hiện Dự án phải bảo đảm tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT về độ rung; thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án bảo đảm đạt quy chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành trước khi thải ra môi trường.

2.3. Tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường theo đúng các quy định về quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại.

2.4. Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân viên làm việc cho Dự án.

2.5. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

## 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tiến hành nạo vét tuyến luồng theo đúng phạm vi và chuẩn tắc thiết kế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; phối hợp với chính quyền địa phương thông báo rộng rãi để nhân dân trong khu vực Dự án biết về thời gian và địa bàn thi công.

3.2. Trong quá trình thi công nếu để xảy ra sạt lở, ảnh hưởng đến các công trình xây dựng hoặc gây thiệt hại cho hoạt động nuôi trồng thủy sản, phải dừng ngay hoạt động nạo vét và phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý tuyến luồng và chính quyền địa phương khắc phục tình hình và đền bù thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3.3. Báo cáo Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và Phú Thọ về kế hoạch nạo vét hàng năm để được giám sát, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

3.4. Tuân thủ các quy định về an toàn đê điều, an toàn giao thông đường thủy và quản lý đường thủy nội địa.

3.5. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định của pháp luật; tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án.

3.6. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản; đăng ký khai thác lượng tận thu cát tại Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và Phú Thọ trước khi tiến hành hoạt động nạo vét.

**Điều 2.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Tổng cục Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và Phú Thọ thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh;
- Bộ Giao thông vận tải;
- UBND các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và Phú Thọ;
- Sở TN&MT các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và Phú Thọ;
- Lưu VT, TCMT (04), Vn11

**BỘ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Quang